

Số: /QĐ-SNV

Điện Biên, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp  
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

### GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc tỉnh Điện Biên năm 2023;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 251/SGDĐT-TCCB ngày 08/02/2023 về việc đề nghị phê duyệt phương án tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (đợt 2) năm học 2022-2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo với số lượng 35 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

#### 1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng điều kiện cụ thể của từng vị trí dự tuyển nêu tại mục chỉ tiêu tuyển dụng.

Lưu ý, không nằm trong các trường hợp: Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **2. Ưu tiên trong tuyển dụng**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm tại vòng 2 theo quy định.

**3. Hình thức tuyển dụng:** Tuyển dụng theo hình thức xét tuyển, thực hiện theo 2 vòng như sau:

### **3.1. Vòng 1:**

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2

### **3.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

- Hình thức thi: Thực hành giảng dạy đối với vị trí việc làm giáo viên; Phỏng vấn đối với vị trí việc làm kế toán.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ tuyển dụng, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Sở Giáo dục và Đào tạo phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi:

+ Thi thực hành: 45 phút (01 tiết dạy).

+ Thi phỏng vấn: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

- Thang điểm: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn hoặc thực hành.

#### **4. Xác định người trúng tuyển**

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (cộng cả điểm ưu tiên - nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

#### **5. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

Sở Giáo dục và Đào tạo phải đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan về số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời gian, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm xét tuyển.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo (nếu trang thông tin, cổng thông tin Sở Giáo dục và Đào tạo có chức năng).

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Chấp hành các quy định về kiểm tra, giám sát kỳ tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trước khi tổ chức xét tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo phải có văn bản báo cáo Sở Nội vụ thời gian tổ chức phỏng vấn, thực hành để Sở Nội vụ có kế hoạch giám sát kỳ tuyển dụng theo quy định.

## **6. Tổ chức tuyển dụng**

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng:

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện xét tuyển, thành phần của Hội đồng tuyển dụng thực hiện theo Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có); Ban kiểm tra sát hạch khi tổ chức thực hiện phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc.

- Tổ chức xét tuyển theo 2 vòng:

+ Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản

tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

+ Vòng 2:

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc;

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2 theo quy định.

### **7. Chỉ tiêu tuyển dụng: 35 chỉ tiêu**

- Vị trí việc làm giáo viên: 29 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm kế toán: 06 chỉ tiêu.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Căn cứ vào Quyết định này Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai, thực hiện Phương án đã được duyệt và tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật. Báo cáo quy trình, kết quả tuyển dụng gửi về Sở Nội vụ xem xét cho ý kiến trước khi công bố kết quả tuyển dụng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Công chức, viên chức Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CCVC.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Hoàng Thắng**

**PHỤ LỤC CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP  
TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày / /2023 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên)*

<b>TT</b>	<b>Vị trí việc làm cần tuyển</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngành</b>	<b>Chức danh nghề nghiệp, mã số dự tuyển</b>	<b>Yêu cầu khác</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên Ngữ văn</b>	<b>6</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn; Ngữ văn; Văn học; Lý luận văn học; Phương pháp dạy học môn Văn; Ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; Ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài; Văn học so sánh; Văn hoá học; Văn học dân gian; Văn - Sử; Văn - GDCD	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	Nếu tốt nghiệp ngoài ngành Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Địa lý phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
1	Trường THPT thị xã Mường Lay	1				
2	Trường THPT Mường Chà	1				
3	Trường THPT Mường Luân	1				
4	Trường THPT Búng Lao	1				
5	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Điện Biên Đông	1				
6	Trường THPT Nậm Pồ	1				
<b>II</b>	<b>Giáo viên Lịch sử</b>	<b>3</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử; Lịch sử; Lịch sử thế giới; Lịch sử phong trào công sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Việt Nam; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Sử - Địa; Sử - GDCD	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	
1	Trường THPT Mường Nhé	1				
2	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà	1				
3	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Mường Nhé	1				
<b>III</b>	<b>Giáo viên Địa lý</b>	<b>3</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Sư phạm Địa lý; Địa lý; Địa lý học; Địa lý tự nhiên; Bản đồ học; Bản đồ, viễn thám và hệ thông tin địa lý; Địa lý tự nhiên; Địa mạo và cổ địa lý; Địa lý tài nguyên và môi trường	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	
1	Trường THPT Trần Can	1				
2	Trường THPT Mường Luân	1				
3	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Nậm Pồ	1				

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành	Chức danh nghề nghiệp, mã số dự tuyển	Yêu cầu khác
<b>IV</b>	<b>Giáo viên Toán</b>	<b>3</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Sư phạm Toán học; Toán; Toán và thống kê; Toán học; Khoa học tính toán; Toán ứng dụng; Toán cơ; Toán tin; Toán giải tích; Phương trình vi phân và tích phân; Đại số và lý thuyết số; Hình học và tô pô; Lý thuyết xác suất và thống kê toán học; Cơ sở toán học cho tin học; Phương pháp toán sơ cấp; Toán - Lý	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	Nếu tốt nghiệp ngoài ngành Sư phạm Toán học, Sư phạm Hoá học phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
1	Trường THPT Trần Can	1				
2	Trường THPT Nậm Pồ	2				
<b>V</b>	<b>Giáo viên Hóa học</b>	<b>3</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học; Hóa học; Kỹ thuật hóa học; Hoá vô cơ; Hoá hữu cơ; Hoá học các hợp chất thiên nhiên; Hoá phân tích; Hoá lý thuyết và hoá lý; Hoá môi trường; Hoá - Sinh	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	
1	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Điện Biên Đông	1				
2	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Tủa Chùa	1				
3	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Mường Nhé	1				
<b>VI</b>	<b>Giáo viên Thể dục</b>	<b>2</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Thể dục, thể thao; Quản lý thể dục thể thao; Giáo dục Thể chất; Huấn luyện thể thao	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	Nếu tốt nghiệp ngoài ngành Sư phạm phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
1	Trường THPT thị xã Mường Lay	1				
2	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Mường Nhé	1				

<b>TT</b>	<b>Vị trí việc làm cần tuyển</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngành</b>	<b>Chức danh nghề nghiệp, mã số dự tuyển</b>	<b>Yêu cầu khác</b>
<b>VII</b>	<b>Giáo viên Tiếng Anh</b>	<b>5</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Su phạm Tiếng Anh; Tiếng Anh; Ngôn ngữ Anh; Phiên dịch Anh	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	Nếu tốt nghiệp ngoài ngành Su phạm Tiếng Anh phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ su phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
1	Trường THPT Búng Lao	2				
2	Trường THPT Chà Cang	2				
3	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Nậm Pồ	1				
<b>VIII</b>	<b>Giáo viên Tin học</b>	<b>4</b>	Tốt nghiệp Đại học trở lên	Su phạm Tin học; Công nghệ thông tin; Máy tính và công nghệ thông tin; Kỹ thuật máy tính; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Công nghệ kỹ thuật máy tính; An toàn thông tin	Giáo viên THPT hạng III, mã số V.07.05.15	Nếu tốt nghiệp ngoài ngành Su phạm Tin học phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ su phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
1	Trường THPT thị xã Mường Lay	1				
2	Trường THPT Chà Cang	1				
3	Trường THCS và THPT Quyết Tiến	1				
4	Trường Phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà	1				
<b>IX</b>	<b>Kế toán</b>	<b>6</b>	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên	Chuyên ngành kế toán; kiểm toán; tài chính	Kế toán viên, mã số 06.031 đối với trình độ Đại học trở lên hoặc Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032 đối với trình độ Cao đẳng	
1	Trường THPT Mường Luân	1				
2	Trường THPT Mùn Chung	1				
3	Trường THPT Nậm Pồ	1				
4	Trường THPT Trần Can	1				
5	Trường THPT Nà Tấu	1				
6	Trường THPT Mường Ảng	1				



